

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Bản án số: 98/2024/HS-ST
Ngày 22-11-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Lệ Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thơm;

Ông Lã Xuân Trường.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Trà, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Vy Thế Cường, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 85/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024, đối với:

- **Bị cáo:** Lý Thị Minh H, sinh ngày 06-6-1987 tại tỉnh Lạng Sơn (Căn cước công dân số 0201****5313, cấp ngày 19-7-2021); nơi đăng ký thường trú: Số 08, ngõ 2, đường An, khối 5, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Số 08, ngõ 177, đường Đ, khối Th, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Hồng Ng và bà Trịnh Minh Ph; có chồng là Quách Thành T (đã ly hôn); từ năm 2015 chung sống với Liễu Minh D, có 03 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 225/2018/HSST ngày 28-11-2018, Tòa án nhân dân thành phố L xử phạt 07 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; nhân thân: Ngày 06-7-2017, Công an thành phố L quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 03-8-2021, Ủy ban nhân dân phường V, thành phố L Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường do thường xuyên sử dụng ma túy (đã được xóa); bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 27-3-2024, tạm giữ từ ngày 28-3-2024, tạm giam từ ngày 29-3-2024 đến nay, có mặt;

- **Người bào chữa cho bị cáo Lý Thị Minh H:** Bà Chu Thị Ng, Luật sư Văn phòng Luật sư NP thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27-3-2024, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lạng Sơn nhận được Đơn tố giác tội phạm của công dân về việc đối tượng Lý Thị Minh H, trú tại số nhà 08, ngõ 177, đường Đ, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn thường xuyên bán lẻ ma túy tại nơi ở. 14 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã thực hiện khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lý Thị Minh H. Quá trình khám xét, Lý Thị Minh H chủ động giao nộp các túi nilon, bên trong đựng các viên nén và chất tinh thể mà Lý Thị Minh H để trong túi quần đang mặc trên người; kiểm tra xác định trong các túi nilon có tổng số 482 viên nén màu đỏ, 10 viên nén màu xanh, các cục tinh thể, hạt tinh thể màu trắng, hạt tinh thể trong suốt cùng nhiều mảnh vỡ vụn màu đỏ.

Quá trình khám xét, Tổ công tác tạm giữ của Lý Thị Minh H 01 Căn cước công dân số 0201****5313 mang tên Lý Thị Minh H; 01 thẻ ngân hàng Techcombank số 422150866834****; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xám, số Imei 1: 354491510384178, số Imei 2: 3570229003844176, máy cũ đã qua sử dụng; 01 cân tiểu ly màu xám có chữ Ltem No.mini2-200.

Tại Kết luận giám định số 440/KL-KTHS ngày 30-3-2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: 482 viên nén màu đỏ và các cục tinh thể, hạt tinh thể màu trắng, tinh thể màu trong suốt, các mảnh vỡ vụn màu đỏ là chất ma túy Methamphetamine, tổng khối lượng 64,864 gam (gồm: 09 viên nén hình trụ tròn màu đỏ và các cục tinh thể màu trắng, tổng khối lượng 1,679 gam; các mảnh vỡ vụn màu đỏ và các hạt tinh thể trong suốt, tổng khối lượng 0,185 gam; 75 viên nén màu đỏ, tổng khối lượng 7,009 gam; 200 viên nén màu đỏ, tổng khối lượng 21,371 gam; các hạt tinh thể trong suốt, tổng khối lượng 10,453 gam; 01 cục dạng tinh thể màu trắng và các hạt tinh thể màu trắng, tổng khối lượng 3,587 gam; 198 viên nén màu đỏ, tổng khối lượng 20,580 gam); 02 viên nén màu xanh là chất ma túy MDMA, tổng khối lượng 0,800 gam; 08 viên nén màu xanh, tổng khối lượng 0,762 gam không tìm thấy chất ma túy;

Tại Kết luận giám định số 649/KL-KTHS, ngày 07-6-2024, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận không phục hồi được dữ liệu đã xóa, gồm các cuộc gọi đi, gọi đến, tin nhắn SMS, Zalo, Messenger, Wechat trong mẫu vật gửi giám định là chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung gắn 01 thẻ sim Vinaphone thu giữ của Lý Thị Minh H.

Về nguồn gốc ma túy, Lý Thị Minh H khai nhận khoảng đầu tháng 10-2023, Lý Thị Minh H có gặp và quen biết một người đàn ông tên Nam, sinh năm 1987, nhà ở thị trấn C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Qua nói chuyện, Lý Thị Minh H cho Nam biết có nhu cầu mua ma túy "đá ngựa"; Nam nhận lời mua ma túy giúp Lý Thị Minh H. Đến giữa tháng 3-2024, Lý Thị Minh H gọi điện thoại nhờ Nam mua ma túy "đá ngựa" để bán lẻ nhưng chưa nói số lượng cụ thể, Nam đồng ý.

Khoảng 22 giờ ngày 26-3-2024 có số điện thoại lạ gọi đến số điện thoại của Lý Thị Minh H và tự giới thiệu là anh của Nam, có ma túy bán và cho Lý Thị Minh H biết một túi ma túy ngựa 200 viên giá 5.000.000 đồng; một gam ma túy đá giá 350.000 đồng. Lý Thị Minh H đồng ý đặt mua 2,5 túi ma túy ngựa và 15 gam ma túy đá, tổng số tiền mua ma túy trên 17.000.000 đồng. Lý Thị Minh H thỏa thuận trả trước 9.000.000 đồng, số tiền còn lại sau sẽ thanh toán sau; người đàn ông đồng ý, gửi số tài khoản ngân hàng cho Lý Thị Minh H và hẹn hôm sau sẽ gửi ma túy theo xe khách lên bến xe B (thuộc huyện CL, tỉnh Lạng Sơn) cho Lý Thị Minh H.

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 27-3-2024, Lý Thị Minh H thuê một người giao hàng (Shipper) đến nhà Lý Thị Minh H lấy 9.000.000 đồng để gửi vào tài khoản người bán ma túy. Khoảng 08 giờ cùng ngày, nhà xe gọi điện thoại cho Lý Thị Minh H, báo đến Bến xe B nhận hàng. Lý Thị Minh H đã trực tiếp đến Bến xe nhận một hộp bìa cát tông màu nâu mang về nhà.

Khoảng 14 giờ cùng ngày, Lý Thị Minh H mở hộp cát tông lấy ma túy đá ngựa ra thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh đến nhà khám xét khẩn cấp; Lý Thị Minh H cầm các túi nilon giấu vào túi quần đang mặc trên người; sau đó tự nguyện giao nộp cho lực lượng khám xét.

Tại bản Cáo trạng số 112/CT-VKS-P2 ngày 16-10-2024 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lý Thị Minh H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Thị Minh H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy;

Năm 2018, Lý Thị Minh H bị xử phạt 07 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; ngày 31-5-2020 đã chấp hành xong hình phạt tù; ngày 24-4-2019 đã nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm, nhưng chưa bồi thường cho người bị hại theo quyết định của Bản án. Kết quả xác minh ngày 26-4-2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L xác định người bị hại không có đơn yêu cầu thi hành án và đến nay đã hết thời hiệu yêu cầu thi hành án. Do đó, Lý Thị Minh H được đương nhiên xóa án tích kể từ thời điểm hết thời hiệu yêu cầu thi hành án theo quy định tại điểm c khoản 5 Điều 31 của Luật Thi hành án dân sự và Điều 70 của Bộ luật Hình sự.

Ngày 06-7-2017, Lý Thị Minh H bị Công an thành phố L quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng; Lý Thị Minh H có đơn xin miễn nộp phạt, nhưng hồ sơ lưu không có thông báo kết quả giải quyết đơn; Lý Thị Minh H không có hành vi trốn tránh, trì hoãn nộp phạt và đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử vi phạm hành chính. Do đó, không coi là bị cáo có tiền sự.

Điều kiện, hoàn cảnh cảnh của bị cáo khó khăn, có 03 con nhỏ, không có việc làm, thu nhập ổn định..., Hội đồng xét xử có thể xem xét, đánh giá khi quyết định hình phạt, nhưng đề nghị không coi đó là tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lý Thị Minh H từ 16 năm đến 17 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu để tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói; 01 cân tiểu ly; tịch thu để hóa giải sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xám, máy cũ đã qua sử dụng; trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Lý Thị Minh H và 01 thẻ ngân hàng Techcombank.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Thị Minh H nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo, về nội dung đề nghị xử lý vật chứng và không áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, Luật sư cho rằng bị cáo Lý Thị Minh H có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính, một mình nuôi 03 con nhỏ; bị cáo không có việc làm, cần tiền để chi tiêu, nuôi con nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo mức hình phạt 15 năm tù để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Lý Thị Minh H thừa nhận hành vi phạm tội; nhất trí với nội dung bào chữa của Luật sư và không có ý kiến tranh luận bổ sung.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Lý Thị Minh H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tài liệu trong hồ sơ vụ án và lời trình bày tại phiên tòa thể hiện bị cáo và người bào chữa không khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Ngay sau khi bị khám xét, bắt giữ, trong các ngày 27, 28-3-2024, bị cáo Lý Thị Minh H khai nhận bị cáo mua ma túy mục đích để bán lẻ kiếm lời; tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản tự khai, biên bản ghi lời khai ngày 27, 28-3-2024, lời khai được ghi âm, ghi hình lưu trong đĩa CD do Cơ quan điều tra thực hiện ngày 28-3-2024; phù hợp với biên bản khám xét, vật chứng thu giữ được và Kết luận giám định chất ma túy; tổng khối lượng ma túy thu giữ của Lý Thị Minh H là 64,864 gam Methamphetamine và 0,800 gam MDMA. Do đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo

Lý Thị Minh H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã truy tố.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng, hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; gây mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương; là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và tội phạm khác.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Lý Thị Minh H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được các hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật; bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính do tàng trữ trái phép chất ma túy; bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường do thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy; đã bị kết án và có thời gian được tập trung giáo dục, cải tạo, nhưng đến nay vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, điều đó thể hiện bị cáo là người thiếu tu dưỡng bản thân và coi thường pháp luật.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngay khi bị khám xét chỗ ở, bị cáo đã tự nguyện giao nộp ma túy đang cất giữ trong túi quần đang mặc trên người; đã khai báo mục đích mua ma túy để bán; mặc dù quá trình điều tra, bị cáo Lý Thị Minh H thay đổi lời khai, cho rằng chỉ mua ma túy về sử dụng, nhưng tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận mục đích mua ma túy để bán. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Tại phiên tòa, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo là lao động chính, một mình nuôi 03 con nhỏ, không có việc làm, không có thu nhập nên bị cám dỗ bởi lợi nhuận từ việc mua bán trái phép chất ma túy để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Xét thấy, bị cáo có trình độ chuyên môn là Đại học Sư phạm Mầm non, có đầy đủ khả năng nhận thức, có sức khỏe, nhưng bị cáo không lựa chọn lao động chân chính để có thu nhập phục vụ cuộc sống gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Lý Thị Minh H bị Tòa án nhân dân thành phố L xử phạt 07 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản tại Bản án sơ thẩm số 225/2018/HS-ST ngày 28-11-2018; đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 31-5-2020 và nộp đủ án phí hình sự, dân sự sơ thẩm, nhưng bị cáo chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường thiệt hại. Theo quy định của Luật Thi hành án dân sự, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc thỏa thuận thi hành án, nhưng bị cáo không chủ động thực hiện. Đến nay, bị cáo chưa chấp hành nghĩa vụ bồi thường theo quyết định của Bản án nên không được đương nhiên xóa án tích theo quy định tại khoản 2 Điều 70 của Bộ luật Hình sự. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, điều kiện hoàn cảnh của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt tương xứng, bảo

đảm tính nghiêm minh của pháp luật, có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo Lý Thị Minh H tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có tài sản riêng có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Đối với những người có liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Lý Thị Minh H, gồm người đàn ông tên Nam, người đàn ông liên lạc điện thoại trao đổi và bán ma túy cho Lý Thị Minh H, người đã nhận 9.000.000 đồng với Lý Thị Minh H để chuyển khoản thanh toán tiền mua ma túy và người đã gọi Lý Minh Hằng đến nhận gói ma túy tại Bến xe B: Lý Thị Minh H trình bày không biết thông tin cá nhân của những người nói trên và đã xóa số điện thoại, số tài khoản sau khi giao dịch; Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định để phục hồi dữ liệu trong điện thoại thu giữ của Lý Thị Minh H, nhưng không khôi phục được; do đó, Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ.

[11] Cơ quan điều tra đang điều tra Chu Văn Q về hành vi mua bán trái phép chất ma túy trong vụ án khác. Quá trình điều tra, Chu Văn Q khai nhận ngày 05-10-2023 đã bán 05 gam ma túy đá, giá 2.500.000 đồng cho người phụ nữ sử dụng số điện thoại 0828286687, là số điện thoại do Lý Thị Minh H đăng ký thuê bao. Lý Thị Minh H thừa nhận có quen biết Chu Văn Q và chỉ nhờ Chu Văn Q mua 05 lít rượu, không thừa nhận được mua 05 gam ma túy với Chu Văn Q. Do đó, Cơ quan điều tra xác định chưa đủ căn cứ kết luận về hành vi mua bán trái phép chất ma túy giữa Chu Văn Q và Lý Thị Minh H.

[12] Về xử lý vật chứng: Mẫu vật còn lại sau giám định là chất ma túy, do đó tịch thu để tiêu hủy cùng toàn bộ vỏ bao gói; viên nén màu xanh không chứa chất ma túy và 01 cân tiểu ly màu xám không có giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, do đó tịch thu nộp ngân sách nhà nước; trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân số mang tên Lý Thị Minh H và 01 thẻ ngân hàng Techcombank số 422150866834****.

[13] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

[14] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm a, c khoản 1 Điều 47; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Thị Minh H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Thị Minh H 17 (Mười bảy) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27-3-2024.

3. Xử lý vật chứng

3.1. Tịch thu để tiêu hủy

- 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, mặt trước có chữ ký và tên của giám định viên Hoàng Đình C, Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới; mặt sau có chữ ký của Nguyễn Hữu T, Triệu Văn T, Trung tá Nguyễn Ngọc Tr, Nguyễn Tiến D và của bị cáo Lý Thị Minh H, các hình dấu tròn của Công an phường C; bên trong có 07 (bảy) túi nilon (cũ) đựng 60,287 gam chất ma túy Methamphetamine; 01 (một) túi nilon cũ đựng 0,396 gam chất ma túy MDMA; 04 (bốn) gói giấy đựng tổng cộng 0,369 gam các viên nén màu xanh và 01 (một) vỏ túi nilon màu vàng sữa cũ.

- 01 (một) cân tiểu ly màu xám có chữ Ltem No.mini2-20 có kích thước 7cm x 3,5cm.

3.2. Tịch thu để nộp ngân sách nhà nước

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xám, số Imei 1: 354491510384178, số Imei 2: 3570229003844176, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng đã niêm phong trong 01 phong bì cũ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn; mặt sau có chữ ký của Triệu Đình T, chữ ký cùng tên của Nguyễn Hữu T và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự.

3.3. Trả lại cho bị cáo Lý Thị Minh H 01 (một) Căn cước công dân số 0201****5313 mang tên Lý Thị Minh H; 01 (một) thẻ ngân hàng Techcombank số 422150866834**** mang tên Lý Thị Minh H.

(Vật chứng là đồ vật hiện đang tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21-10-2024).

4. Án phí: Bị cáo Lý Thị Minh H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Lý Thị Minh H có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- CQ CSĐT CA tỉnh Lạng Sơn;
- CQ THAHS CA tỉnh Lạng Sơn;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Lưu: VT, Tổ HCTP, THS, HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Lệ Hương